

Four Stages of Culture

Good morning, everyone! This is Dharma Espresso for today (9/15/2017).

I once talked about Mr. Lawrence Kohlberg. He was best known for his theory of the stages of moral development. From birth till adulthood, our moral concepts keep changing, not staying the same. He categorized them into six stages, with two stages making up one level. These levels of moral development are called pre-conventional, conventional, and post-conventional. I will not repeat what I have said before about his works. However, I want to help today's Buddhists understand it and apply it more easily. I will speak of the terms that I created so that you can understand how it works in our daily cultivation.

In general, we experience four stages of culture which coincide with Lawrence Kohlberg's six stages of moral development.

The first stage of culture is the "culture of obedience". Growing up in Vietnam, you can see clearly the pattern. We need to obey our parents. We have a mold to follow. We cannot resist it. So, when we study Buddhism, we absolutely believe in what is written in the scriptures. We cannot make any change. Hence, there are things written in certain sutras that are scary such as iron dog breathing out red fire in hell. We listen, we accept and we obey. We cannot contradict. Thus, some people would abuse this culture and create what we call superstitions. The culture of obedience is very influential since we have to believe and cannot go against it. Those who propagate the culture of obedience are often people with power and authority. We neither have an opportunity nor the ability to oppose them. If we do, we may be considered dissenters, heretics, pagans, unfilial children, or nerds, etc.

Migrating to America from Vietnam, you have a chance to see that American culture is very unique since it allows us to ask questions. To learn is to ask questions, and that is a high cultural value. When you go to classes, if you see there are people in class who ask many deep questions, you know the level of their intellectuality is very high and open. So, the second stage of culture is called the culture of openness. We are not superstitious, believing in what we hear, but we need to ask questions, to clarify things, to find reasons why things are like this or like that. Questions such as why there is hell, where it is, why there is a fire dog or an iron dog, why it exists and who created it. Now, we have Artificial Intelligence (AI). Is that dog created by Steve Jobs, Bill Gates, or those who made computers? Those are the questions that we need to pose. When a question is asked, an answer is needed. The discussion between the two parties is called the "culture of openness". The questioner has the right to ask questions. The respondent needs to find the answer. Once an answer is given satisfactorily, both parties feel relieved.

We are going from the culture of obedience – the culture of listening and believing with no question allowed, to the culture of openness – the culture of being able to ask questions and being entitled to answers. The only trouble is when we receive the answer, we believe in the answer, and our mind becomes very rational. We are no longer superstitious, and we are against things that are irrational. From this culture of openness, arise science, philosophy, logic, and psychology. It is very important, very interesting. Your children belong to the culture of openness, and they do not often listen to you. You ask them to go sweep the floor since it is dirty but they do not do it; they do not obey you. And, why don't they? It is because your request is not reasonable nor at the right time. You ask when they are studying,

and of course, they protest. In fact, they need an answer to the question “why”. For example, “Why do you want me to sweep the floor when I am studying?” So, if you have children or grandchildren in the ages of 6, 7 or teens, you need to be careful with anything you say. You need to be ready to answer the question “why”. “Why do we say that? Why do we do that?” The shortcoming of the culture of openness is that it relies too much on rationality and forgets compassion. The heart is forgotten, and therefore, we need the third culture called the “culture of compassion”.

The culture of compassion is a culture of the heart. In this culture, besides the reasoning of the mind, we need to remember that the heart sends us a very important message: humanity and our relationships with others. The heart guides us to do noble things that do not belong to reason, such as compassion, forgiveness, and faith. The culture of compassion gives birth to deep faith, but that deep faith is not superstition. That compassion is not a meek or possessive love, but an openness of the heart and the mind that radiates a feeling of warmth and caring to other people. This compassion is different from obedience. In the culture of obedience, we often want to possess others. We use our love to own others and make them do things for us. That is another problem that we will discuss later. Now we know that we have the culture of Obedience, of Openness, and of Compassion. The culture of compassion pervades all places. We clearly manifest the values of these cultures daily. These cultures overlap each other; none is above, below, higher or lesser than any other. The culture of compassion guides us, and it always comes first in what we think and what we do. It is our motivation in doing things, not just reason. Sometimes, our reasoning mind knows what is right, but at times, compassion urges, and drives us to do things. Compassion does not bear any trace of desires. It is not a possession. It is always sharing and giving. Compassion will heal us, our cruelties, jealousies, wickedness, and attachments to the culture of obedience, and even the culture of openness which is full of reasoning that we need to be cautious of.

Lastly, it is the “culture of enlightenment”. What is the culture of enlightenment? It is a culture that knows to apply the culture of compassion and openness as well as obedience in the right place at the right time. It is because the culture of enlightenment pushes us to always evolve. Our heart and our mind always open up to Truth, Goodness, and Beauty. We always treat people everywhere with kindness and compassion. Finally, the culture of enlightenment brings healing to the environment. It never destroys the living conditions. The culture of enlightenment heals our relationships with others, not destroying them. The culture of enlightenment is surpassing since it knows to activate compassion, to use reason, to open up others, and knows when to obey. Otherwise, our ego is very big. As a result, the culture of enlightenment often leads to the last realm--selflessness.

I mentioned the four stages of culture above to integrate and present Lawrence Kohlberg’s six stages of moral development so today’s Buddhists can easily understand. We constantly change and dwell peacefully in the culture of compassion and enlightenment. We often rely on the culture of openness, but we cannot forget that openness without compassion, or compassion without openness does not work. Hence, the culture of enlightenment utilizes all other cultures: obedience, openness and compassion.

Thank you for listening to today’s Dharma Espresso. I wish you joy and awakeness.

Translated and transcribed by Compassionate Service Society.

Bốn Dạng Văn Hóa

Kính chào các Bác, anh chị. Đây là Dharma Espresso cho ngày hôm nay.

Thưa các Bác, lâu rồi Thầy có nói về ông Lawrence Kohlberg, ông này là một người nói về sự phát triển của luân lý, cái quan niệm của luân lý theo từng tầng, từng tầng một. Từ lúc mình đẻ ra tới lúc mình lớn lên, quan niệm luân lý của mình thay đổi, chứ không giống nhau. Và ông chia ra làm sáu tầng, mà có thể gom lại thành mỗi cụm hai tầng. Mình gọi là Pre-Conventional stage, Conventional stage và Post-Conventional stage của moral development, của sự phát triển luân lý. Về cái tác phẩm và những cái bài này Thầy nói lâu rồi, Thầy chắc có lẽ không muốn nhắc lại, nhưng mà Thầy muốn sử dụng một cách để cho người Phật giáo của mình để hiểu hơn và có thể ứng dụng được. Thầy xin nói tới những cái danh từ mà Thầy đặt ra để cho các Bác có thể hiểu được trong cuộc sống tu hành của mình hằng ngày.

Nói chung con người của mình nó trải qua bốn tầng văn hóa. Bốn tầng văn hóa này rất ăn khớp với sáu cái quan điểm phát triển luân lý của ông Lawrence Kohlberg.

Cái văn hóa đầu tiên mình gọi là văn hóa Phục tùng, văn hóa Phục tùng là văn hóa mà nhiều khi các Bác sống ở Việt Nam và lớn lên, các Bác thấy rõ ràng mình phải nghe lời cha mẹ của mình, mình phải nghe lời trong khuôn khổ rõ ràng, mình không thể nào chống lại. Do đó, khi mình học Phật, những chuyện gì trong kinh điển thì mình cứ nghe và tin một cách tuyệt đối thôi, mình không thể nào thay đổi. Có những bộ kinh nói ra, mình nghe mình sợ luôn, kể lại chuyện địa ngục có con chó sắt phun lửa đỏ, vâng vâng. Mình nghe nhưng mà mình phải phục tùng, chấp nhận thôi; mình không thể nào đi ngược lại. Nhiều khi có những người lạm dụng cái đó để tạo ra những niềm tin gọi là mê tín. Cái văn hóa Phục tùng nó rất là mạnh, bởi vì mình phải tin tưởng và không thể chống lại, mà những người nói ra những điều đó nhiều khi là những người có uy quyền, có thẩm quyền; và mình không có cơ hội, mình không có cái khả năng để chống lại. Nếu mình chống lại thì bị coi là phản giáo, phản đạo, tà đạo, bất hiếu, hoặc là người lạc quẻ, vâng vâng.

Các Bác ở Việt Nam qua bên Mỹ, thì các Bác thấy văn hóa nước Mỹ rất đặc biệt, bởi vì nó cho phép mình đặt câu hỏi, học phải vấn, thì đó là tinh thần rất là cao. Và các Bác thấy nhiều khi một lớp các Bác đi học đó, người mà đặt câu hỏi càng nhiều, càng sâu sắc thì mình biết cái lớp đó trình độ của họ rất là khai mở. Cho nên cái văn hóa thứ nhì gọi là văn hóa Khai mở, không phải là mình mê tín, nói gì nghe đó, mà mình phải đặt câu hỏi lại, mình có thể clarify, mình có thể tìm cho ra lý do, chuyện này như thế này, tại sao lại như thế kia. Tại sao có cái địa ngục, địa ngục nằm ở đâu, tại sao có con chó lửa, chó sắt đó; vì sao nó có, ai là con người làm ra con chó sắt đó. Bây giờ mình gọi là AI đó, Artificial Intelligence, con chó đó có phải được sáng chế bởi Steve Jobs hay là Bill Gates, những người mà làm computer hay không? Mình phải đặt những câu hỏi đó. Những câu hỏi đó đặt ra, phải cần câu trả lời. Cái sự vấn đáp của hai bên, đó gọi là văn hóa Khai mở. Người hỏi có quyền hỏi, và người trả lời phải tìm câu trả lời và khi trả lời được thì hai bên đều rất là thoải mái. Thưa các Bác, mình đi từ cái văn hóa Phục tùng, nghe và tin, chứ không được hỏi, tới cái văn hóa Khai mở là cái văn hóa có thể hỏi, có được câu trả lời, nhưng mà kẹt có một cái là nhiều khi mình có câu trả lời và mình tin vào câu trả lời của

người đờ và vì vậy cho nên cái óc của mình là cái óc rất lý trí. Mình không có mê tín nữa, và mình có thể chống lại bất kỳ một cái gì mà không phải lý trí. Từ cái văn hóa Khai mở này, mình thấy là khoa học, triết lý, lý luận, và tâm lý tất cả đều trỗi dậy. Nhưng mà các Bác thấy cái đó rất là quan trọng, rất là hay. Con cái của mình bây giờ ở trong cái dạng của văn hóa Khai mở, và nhiều khi các Bác nói nó không nghe. Thí dụ, các Bác bắt nó: “Bây giờ con ra quét nhà đi, nhà dơ con ra quét”, mà nó không chịu quét bởi vì nó không phục tùng mình. Mà tại sao không phục tùng mình, tại vì mình nói nó lúc mà không hợp lý, không hợp tình. Lúc mà nó đang ngồi học bài, mà mình bắt nó đi quét nhà thì đương nhiên là nó sẽ chống lại; và mình gọi nó bất hiếu, vâng vâng. Thật sự ra là nó cần câu trả lời câu hỏi là “Why?”, “Tại sao bắt con đi quét nhà trong lúc mà con đang học bài?” thí dụ như vậy đó các Bác. Cho nên trong cuộc sống của mình, các Bác mà có con cháu 6, 7 tuổi, mười mấy tuổi thì mình cũng nên cẩn thận, bởi vì những câu nói của mình, mình lúc nào cũng phải có câu trả lời là “Why?”, “Tại sao mình nói đó, mình làm đó?”. Nhưng mà cái văn hóa Khai mở đó cũng có một chuyện thiếu sót, bởi vì nó đi vào cái lý trí nhiều quá, nó quên cái tình thương, con tim bị quên lãng đi, cho nên mình cần cái văn hóa thứ ba đó gọi là văn hóa Tình thương.

Cái văn hóa Tình thương này là văn hóa của con tim, là văn hóa cho biết rằng, ngoài cái sự suy luận lý trí, mình phải nhớ là con tim mình lúc nào nó cũng nói lên một cái điều rất là quan trọng: Cái tình người và mối quan hệ của mình với người khác. Con tim này nó đưa tới những chuyện, mình làm không phải thuộc về lý trí; mà nó vô cùng cao thượng, nó là cái tình thương, nó là cái sự tha thứ, nó là cái niềm tin. Văn hóa Tình thương là văn hóa cũng tạo ra cái niềm tin rất là sâu sắc, cái niềm tin đó không phải là mê tín. Cái tình thương đó không phải là một cái sự ủy mị, không phải là một sự chiếm hữu mà tình thương đó là một sự khai mở của nội tâm, để cho mình lan tỏa một sự ấm áp, một cái quan hoài tới người khác. Thì cái tình thương nó khác hẳn với phục tùng. Trong cái văn hóa Phục tùng, nhiều khi mình rất muốn chiếm hữu người khác; mình dùng cái lòng yêu thương đó để mình chiếm hữu, mình bắt buộc người ta làm cái này cái kia. Cái đó là cả một vấn đề từ từ mình sẽ nghiên cứu nhiều hơn nữa, nhưng mà bây giờ mình biết là có cái văn hóa Phục tùng, văn hóa Khai mở, văn hóa Tình thương. Văn hóa Tình thương này cũng tràn ngập khắp mọi nơi đó các Bác. Trong ngày của mình, thường thường mình biểu hiện những cái văn hóa này rất là rõ ràng, những cái văn hóa này nó overlap với nhau, overlap nghĩa là chồng lên nhau; không phải là cái trước, cái sau, cái cao, cái thấp. Văn hóa Tình thương này cho mình biết là lúc nào mình nghĩ, mình làm cái chuyện gì đó thì tình thương cũng đứng đầu cả, nó là cái động cơ để mình làm; chứ không phải là lý trí mà thôi. Nhiều khi lý trí mình biết chuyện đó là đúng, nhưng mà nhiều khi tình thương nó thôi thúc, nó đẩy mình phải làm cái chuyện đó. Tình thương nó không có cái bóng dáng của dục vọng, nó không phải là sự chiếm hữu mà nó lúc nào cũng là sự chia sẻ, sự cho ra. Các Bác biết là cái tình thương nó sẽ làm cho mình healing, tức là nó lành trị những cái độc ác, những cái ghen tuông, những cái dữ dằn, những cái cố chấp của cái văn hóa Phục tùng và cả văn hóa Khai mở. Cái văn hóa đầy lý trí đó, mình phải cẩn thận.

Cuối cùng cả, đó là cái văn hóa Giác ngộ. Thế nào là văn hóa Giác ngộ? Văn hóa Giác ngộ văn hóa có thể biết sử dụng Tình thương và Khai mở, cũng như Phục tùng đúng lúc đúng thời. Tại vì văn hóa Giác ngộ để cho mình không ngừng tiến lên, cái tâm của mình không ngừng mở ra cái Chân, Thiện, Mỹ. Lúc nào mình cũng có được cái lòng từ bi, lúc nào mình phải sử dụng cái lòng từ bi đó ở lúc nào, chỗ nào. Và cuối cùng, văn hóa Giác ngộ đem lại cái sự lành trị cho cái môi trường sống bên ngoài, không phải là đi phá hoại cái môi trường

sống. Văn hóa Giác ngộ nó lành trị cái quan hệ của mình và những người xung quanh, nó không phá hoại. Cái văn hóa Giác ngộ nó rất là hay, bởi vì nó biết sử dụng tình thương, sử dụng cái lý trí, sự khai mở, biết mở người khác, và biết lúc nào nên phục tùng, chớ còn không thì cái bản ngã của mình đó, nó mạnh lắm. Cho nên văn hóa Giác ngộ thường thường đưa tới cái cảnh giới cuối cùng cả, là cái sự vô ngã.

Bốn cái văn hóa mà Thầy nói đến đó, chỉ là một cách khác để Thầy tổng hợp lại và cũng như là trình bày cái quan điểm mà sáu cái tầng tâm thức luân lý của ông Lawrence Kohlberg. Mà mình làm sao cho người Phật giáo của mình dễ hiểu, dễ thấy được; và mình biết rằng là mình không ngừng thay đổi, và không ngừng an trụ trong văn hóa tình thương và văn hóa Giác ngộ; và nhiều khi văn hóa Khai mở là mình dựa vào nó, nhưng không thể quên rằng nếu mà mình khai mở mà không có tình thương không được, mà nếu mà có tình thương mà mình thiếu khai mở thì cũng không xong. Cho nên chỉ có cái văn hóa Giác ngộ là văn hóa mình sử dụng hết tất cả: Phục tùng, Khai mở và Tình thương.

Cám ơn các Bác đã lắng nghe cái bài Cà phê Pháp sáng nay. Chúc các Bác vui và tỉnh.

Thầy Hằng Trường thuyết giảng

Nhóm Đánh Máy và Phiên Dịch Hội Từ Bi Phụng Sự thực hiện.